TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG - BẢN TIN NGÀY 20/12/2023

ABS
TRỌN VẸN TRẢI NGHIỆM ĐẦU TƯ

VNINDEX	HNX	UPCOM	DOW JONES	NIKKEI 225	DAX
1,096.30 +0.40%	227.27 +0.68%	85.10 +0.26%	37,557.92 +0.68%	33,219.39 +1.41%	16,744.41 +0.56%

Biểu đồ VNINDEX

Nhận định thị trường và chiến lược

"Hỗ trợ 1075 – 1080 điểm"

VN-Index lội ngược dòng, kết phiên tăng +4.42 điểm (+0.4%) lên 1096.3 điểm, thanh khoản trên sàn HOSE đạt 12,806 tỷ đồng, giảm 13% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +7.2 điểm (+0.66%) lên mức 1091.87 điểm, trong đó có 20 mã tăng, 4 mã tham chiếu và 6 mã giảm.

Phản ứng tại vùng 1082 điểm, VN-Index kéo xanh trở lại vào những phút cuối phiên giao dịch chủ yếu do nhóm trụ (+0.66%) với 20/30 mã tăng, trong khi đó VNMID và VNSML tăng thấp hơn, lần lượt với (+0.58%) và (+0.23%). Thống kê cho thấy nhóm tăng điểm ghi nhận Bán lẻ (+1.81%), Tài nguyên cơ bản (+1.76%), Dịch vụ tài chính (+1.27%), Xây dựng và vật liệu (+1%) với dòng tiền tăng mạnh ở Dịch vụ tài chính và Ngân hàng. Các cổ phiếu nổi bật gồm NKG (+5.49%), HSG (+3.61%), BSI (+2.91%), MWG (+2.65%), KBC (+2.49%). Cổ phiếu HAG giảm sàn sau thời gian tăng mạnh vừa qua.

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (+0.4%), HNXIndex (+0.68%), UPCOMIndex (+0.25%), VN30 (+0.66%), HNX30 (+1.21%), VNMID (+0.58%), VNSML (+0.23%), VNDIAMOND (+0.74%), VNFINLEAD (+0.81%), VNCOND (+1.21%), VNCONS (-0.46%).

Các cổ phiếu tác động tăng điểm tới VN-Index gồm HPG (+0.85 điểm), CTG (+0.59 điểm), TCB (+0.47 điểm), HDB (+0.39 điểm). Chiều ngược lại, các cổ phiếu kéo giảm điểm chỉ số gồm VCB (-0.44 điểm), VHM (-0.43 điểm), GAS (-0.29 điểm), MSN (-0.25 điểm). Khối ngoại bán ròng -466 tỷ đồng, trong đó các cổ phiếu bị nước ngoài bán ròng nhiều nhất gồm EIB (-171.29 tỷ), VNM (-93.6 tỷ), SSI (-91.54 tỷ). Các cổ phiếu được nước ngoài mua ròng gồm FUEVFVND (+142.66 tỷ), DGC (+49.23 tỷ), VRE (+16.25 tỷ).

PHÂN TÍCH KĨ THUẬT

Trong phiên giao dịch 19/12, VN-Index giảm sâu nhất ở mức 1082 điểm và có phản ứng khi dòng tiền bắt đầu xuất hiện, kéo chỉ số tăng ngược trở lại +4.42 điểm. Việc rút chân quanh 1080 điểm là một tín hiệu tích cực bởi đây là vùng đã được kiểm định và tạo nền ngắn trong tháng 11 vừa qua. Trên biểu đồ khung ngày, VN-Index đang vận động trong vùng 1080 – 1130 điểm. Các đường MA10 và MA20 tiếp tục có xu hướng hướng xuống. Dòng tiền kéo trong phiên chủ yếu đến từ nhóm trụ với các cổ phiếu nổi bật như HDB, MWG, HPG, TCB.

Tại biểu đồ khung 1H, sau chuỗi các nến giảm thì VN-Index xuất hiện nến tăng giá vượt qua đường MA10 đi kèm khối lượng tăng ở phiên ATC cho thấy lực cầu vào quyết liệt. Các chỉ báo kỹ thuật có dấu hiệu đảo chiều tăng ngắn hạn (MACD chuẩn bị cắt lên đường tín hiệu, chỉ báo dòng tiền MFI tạo 2 đáy và hướng lên vùng 40,...). Tuy nhiên, các dấu hiệu đảo chiều xuất hiện chưa rõ rệt, do đó vùng 1075 – 1080 tiếp tục đóng vai trò hỗ trợ quan trọng cho biên đi ngang của VN-Index tới mốc 1110+/- điểm. Dự kiến chỉ số sẽ gặp nhiều biến động do áp lực hai bên cung – cầu. Nếu không giữ được 1075-1080 điểm, VN-Index sẽ xuống sâu hơn tại 1020 điểm kiểm định đáy ngắn hạn.

Trong kịch bản tích cực, thị trường có phản ứng tích cực với mốc 1075, có lực cầu chủ động cùng khối lượng giao dịch tốt thì VN-Index có thể tiếp tục đi ngang quanh biên 1075-1110+/- điểm để hấp thụ hết lượng cung trước khi chuyển sang một xu hướng tăng mới.

Mốc hỗ trợ động của VN-Index là 1075 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

VN-Index gặp phản ứng tích cực tại vùng 1080 điểm, tuy nhiên tín hiệu đảo chiều chưa rõ ràng. Do vậy nhà đầu tư tiếp tục quan sát phản ứng của thị trường tại mốc hỗ trợ này trong phiên tiếp theo, chưa nên giải ngân khi chưa có tín hiệu rõ ràng. Đối với nhà đầu tư vẫn còn nắm giữ cổ phiếu ở vị thế rủi ro thì tận dụng các nhịp hồi phục để thoát bớt hàng.

Trong thời gian tới nếu thị trường kiểm định vùng 1075-1080 điểm thành công thì VN-Index tiếp tục hướng tới mốc kháng cự +/- 1110 điểm. Ngược lại ở kịch bản thị trường không giữ được 1075 điểm, thì mốc hỗ trợ quan trọng tiếp theo là vùng 1020 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo Chiến lược tháng 12
- Báo cáo doanh nghiệp - DHG (KHẢ QUAN - Giá mục tiêu: 113.700)
- Báo cáo doanh nghiệp - NKG (KHẢ QUAN - Giá mục tiêu: 26.800)
- Báo cáo doanh nghiệp - NT2 (KHẢ QUAN - Giá mục tiêu: 27.700)

TIN TỨC THẾ GIỚI

- Dầu tăng hơn 1% sau vụ tấn công tàu chở dầu trên Biển Đỏ
- Người dân châu Âu thắt chặt hầu bao dịp Giáng sinh
- Thêm gói trừng phạt thứ 12, EU quyết 'chặn hết các ngả'- kinh tế Nga sẽ đóng băng?

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- Thủ tướng gửi công điện yêu cầu NHNN thúc đẩy việc cho các doanh nghiệp bất động sản vay
- EVN muốn nhập điện gió từ Lào, giá 1.700 đồng/kWh
- Dragon Capital bán bớt cổ phiếu, không còn là cổ đông lớn tại Vĩnh Hoàn (VHC)

Lịch sự kiện đáng chú ý

21/12/2023: Đáo hạn HĐTL chỉ số VN30
29/12/2023: Công bố chỉ số giá tiêu dung 12/2023
29/12/2023: Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 12/2023
02/01/2024: PMI ngành sản xuất Mỹ tháng 12/2023

Chỉ số thị trường Việt Nam	19/12/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,096.30	0.40%	-2.59%	-1.54%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	12,783.94	-13.02%	-12.62%	-31.09%
HNX	227.27	0.68%	-1.77%	0.11%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,707.63	34.95%	9.91%	-25.37%
Upcom	85.10	0.26%	-0.44%	-1.24%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	605.47	27.57%	19.55%	-14.92%
P/E VNindex (x)	13.22	0.46%	-2.15%	0.76%
P/B VNindex (x)	1.63	0.62%	-1.21%	0.62%

TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	HDB	2.99%	MSN	-1.11%	ACB	2.90%	MSN	-7.85%	PDR	11.34%	STB	-11.33%
2	MWG	2.65%	VHM	-1.00%	HDB	1.07%	VPB	-5.67%	NVL	8.39%	VPB	-10.08%
3	NVL	2.44%	VJC	-0.67%	VJC	0.10%	SAB	-5.04%	BID	8.22%	VCB	-9.27%
4	HPG	2.26%	GAS	-0.66%			PLX	-4.77%	SSI	6.11%	VJC	-7.70%
5	TCB	1.83%	KDH	-0.66%			PDR	-4.68%	MWG	2.65%	GAS	-6.25%

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	NKG	5.49%	ITA	-6.93%	VCF	5.35%	ITA	-9.93%	HAG	43.68%	SVC	-14.00%
2	HNG	4.65%	HAG	-6.77%	LGC	3.69%	PSH	-7.34%	ITA	25.42%	SSB	-9.42%
3	TRA	4.65%	SVC	-3.32%	CHP	3.66%	ANV	-6.83%	EVF	24.51%	SBT	-8.33%
4	HSG	3.61%	DXS	-2.28%	DXG	3.42%	SVC	-6.59%	DBC	19.06%	BWE	-7.53%
5	BSI	2.91%	DBD	-1.97%	NKG	3.23%	BCM	-6.30%	VSC	16.40%	DBD	-6.32%

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên		Top 5 mã giảm giá 1 phiên		Top 5 mã tăng giá 7 phiên		Top 5 mã giảm giá 7 phiên		Top 5 mã tăng giá 30 phiên		Top 5 mã giảm giá 30 phiên	
1	CLW	6.93%	HQC	-6.97%	HHS	7.28%	VPS	-12.28%	FDC	35.19%	LDG	-21.60%
2	TNC	6.68%	FDC	-6.80%	HAR	6.86%	VMD	-9.30%	CLW	32.09%	NHH	-15.18%
3	SRC	4.65%	VPS	-6.54%	KPF	6.84%	COM	-8.84%	BTP	26.81%	TCO	-14.06%
4	VAF	4.27%	PDN	-6.50%	HQC	6.75%	POM	-8.84%	HQC	26.71%	FIR	-13.73%
5	TBC	3.28%	PGI	-4.72%	YEG	6.05%	LEC	-7.54%	VMD	21.70%	DMC	-13.07%

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA

	19/12/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	16,744.41	0.56%	-0.30%	9.95%
Dow Jones	37,557.92	0.68%	3.17%	9.97%
FTSE 100	7,638.03	0.31%	1.23%	3.19%
Nikkei 225	33,219.39	1.41%	1.30%	2.94%
S&P 500	4,768.37	0.59%	3.16%	8.91%
Tỷ giá				
USD/VND	24,245.00	-0.14%	-0.12%	-1.12%
USD/JPY	141.91	-0.68%	-3.67%	-4.99%
GBP/USD	1.28	1.59%	1.59%	3.23%
EUR/USD	1.10	0.92%	1.85%	2.80%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	76.68	3.26%	3.20%	-9.15%
Khí tự nhiên	2.42	0.00%	-6.56%	-32.02%
Than	145.50	-0.51%	3.60%	18.78%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Đồng	3.89	2.64%	4.57%	5.71%
Thép cuộn cán nóng	1,120.00	0.81%	1.63%	12.90%
Gỗ	539.05	0.57%	1.52%	8.24%
Bạc	24.13	-0.04%	1.47%	4.78%
Vàng	2,035.55	-0.06%	0.36%	2.93%
Thép	3,957.00	-0.38%	1.91%	4.08%
Quặng sắt	136.50	-1.44%	3.41%	9.64%
Nông nghiệp				
Lợn hơi	70.48	5.62%	1.70%	-7.54%
Lúa mì	614.25	1.49%	-3.04%	2.50%
Cà phê	200.10	1.34%	5.15%	25.22%
Đường	22.18	0.96%	-3.57%	-19.29%
Cao su	143.90	0.91%	1.20%	-1.57%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 19/12/2023

1. Độ rộng thị trường

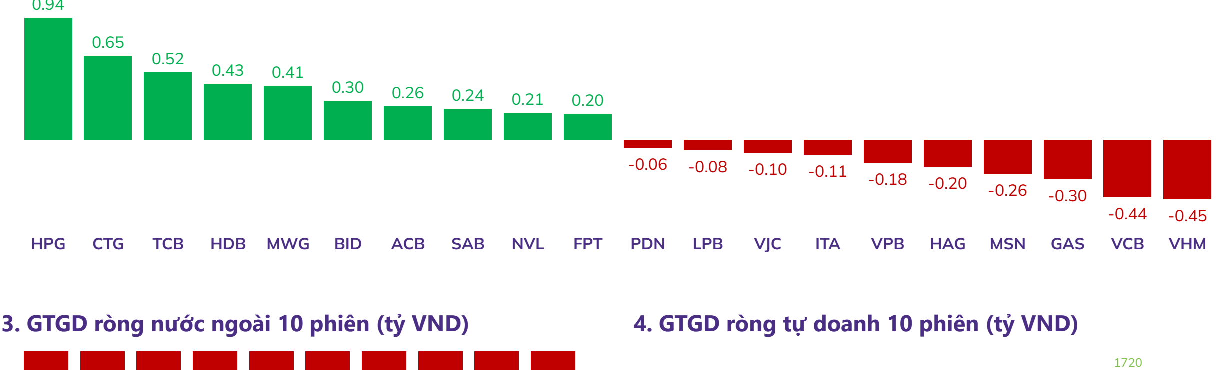

2. Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số

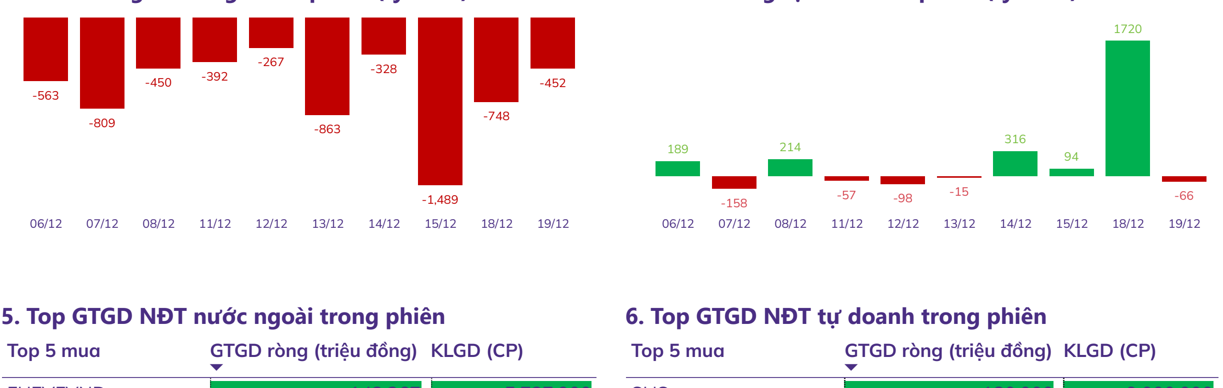

3. GTGD ròng nước ngoài 10 phiên (tỷ VND)

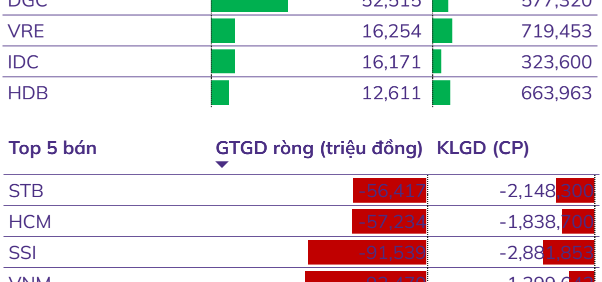

4. GTGD ròng tự doanh 10 phiên (tỷ VND)

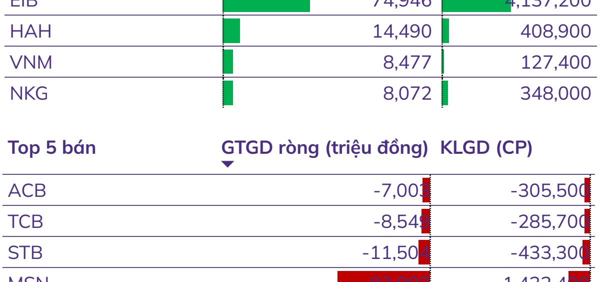

5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUEVFVND	143,267	5,737,900
DGC	52,515	577,320
VRE	16,254	719,453
IDC	16,171	323,600
HDB	12,611	663,963

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
STB	-56,417	-2,148,300
HCM	-57,234	-1,838,700
SSI	-91,539	-2,881,853
VNM	-93,470	-1,399,643
EIB	-162,276	-8,950,670

6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
SHS	180,000	9,000,000
EIB	74,946	4,137,200
HAH	14,490	408,900
VNM	8,477	127,400
NKG	8,072	348,000

Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
ACB	-7,003	-305,500
TCB	-8,549	-285,700
STB	-11,504	-433,300
MSN	-92,993	-1,433,400
DVN	-210,268	-10,231,500

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.